

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 15/2023/QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày 06 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Quy định thi đua, khen thưởng Phong trào “Nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2023 - 2028

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 244/TTr-SNV ngày 11 tháng 4 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định thi đua, khen thưởng Phong trào “Nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2023 - 2028.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2023 và thay thế Quyết định số 50/2014/QĐ-UBND ngày 24/11/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; các đơn vị trong cụm, khối thi đua do Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập và các tập thể, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trịnh Việt Hùng

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Thi đua, khen thưởng Phong trào “Nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2023 - 2028

(Kèm theo Quyết định số: 15/2023/QĐ-UBND ngày 06/7/2023
của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về công tác thi đua khen thưởng Phong trào “Nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2023 - 2028 (sau đây gọi tắt là Phong trào thi đua) bao gồm: Đối tượng áp dụng; mục tiêu thi đua, nội dung thi đua; tổ chức phong trào thi đua; cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng; thủ tục, hồ sơ, thời gian đề nghị khen thưởng; trách nhiệm của các cấp, các ngành trong tổ chức thực hiện.

2. Đối tượng áp dụng

a) Đối với tập thể:

Chi hội nông dân; Hội Nông dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là Hội Nông dân cấp xã); Hội Nông dân huyện, thành phố (sau đây gọi chung là Hội Nông dân cấp huyện).

Các tập thể có chức năng, nhiệm vụ trong chỉ đạo, tham mưu triển khai, tổ chức Phong trào thi đua.

b) Đối với hộ nông dân: Hộ nông dân sản xuất, kinh doanh, dịch vụ thuộc lĩnh vực nông, lâm nghiệp, thủy sản, tiểu thủ công nghiệp, lĩnh vực sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh; có thành viên trong hộ là hội viên Hội Nông dân.

Điều 2. Mục tiêu thi đua

1. Xây dựng tổ chức Hội Nông dân các cấp trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên vững mạnh, có đủ năng lực tập hợp, đoàn kết, phát huy dân chủ, sức sáng tạo của hội viên, nông dân; tổ chức cho nông dân tham gia thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước góp phần xây dựng hệ thống chính trị của tỉnh vững mạnh.

2. Khích lệ tinh thần, cổ vũ nông dân trong tỉnh có ý chí vươn lên làm giàu chính đáng, thi đua phát huy mọi nguồn lực phát triển sản xuất, kinh doanh, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống, giảm nghèo bền vững.

3. Động viên nông dân trong tỉnh tích cực tham gia thực hiện các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội ở nông thôn, góp phần thực hiện thắng lợi các chủ trương, chính sách về phát triển nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới của tỉnh Thái Nguyên.

4. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm, trình độ của cán bộ, hội viên, nông dân; từng bước xây dựng đội ngũ lao động nông thôn có tác phong công nghiệp, có năng lực quản lý và kỹ năng sản xuất, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của nền kinh tế, thực hiện vai trò chủ thể trong phát triển nông nghiệp, nông thôn gắn với ứng dụng chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp.

Điều 3. Nội dung thi đua

1. Tuyên truyền, vận động hội viên, nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững; tích cực tham gia các phong trào thi đua do Hội Nông dân phát động, góp phần xây dựng tổ chức Hội ngày càng vững mạnh.

2. Thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi, cơ cấu mùa vụ, khai thác tiềm năng, thế mạnh về đất đai, lao động, nguồn vốn để đầu tư phát triển sản xuất nông sản gắn với bảo vệ môi trường nông thôn, sản xuất, kinh doanh đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm hướng tới sản xuất hữu cơ; tăng cường liên kết, chú trọng mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng, phát triển các nông sản chủ lực của tỉnh.

3. Thi đua sáng tạo, mạnh dạn ứng dụng khoa học, kỹ thuật tiên tiến vào sản xuất, kinh doanh nhằm đạt năng suất, chất lượng, hiệu quả kinh tế cao; áp dụng mô hình sản xuất gắn với bảo quản, chế biến và tiêu thụ nông sản, hàng hóa hướng tới sản xuất, kinh doanh theo chuỗi giá trị.

4. Đẩy mạnh phát triển các hình thức kinh tế tập thể, tổ chức lại sản xuất trong nông nghiệp; ứng dụng chuyển đổi số trong việc xây dựng, quảng bá, quản lý, giới thiệu và tiêu thụ sản phẩm nông sản cho nông dân.

5. Hướng dẫn, phổ biến kinh nghiệm sản xuất, áp dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, tạo thêm nhiều việc làm, tăng thu nhập cho người lao động ở nông thôn (giúp đỡ những hộ nghèo, hộ chính sách, hộ gặp hoàn cảnh khó khăn ở địa phương vượt qua nghèo khó vươn lên). Tích cực tham gia các hoạt động an sinh xã hội, có tinh thần đoàn kết tương thân tương ái, giúp đỡ hộ chính sách, hộ có hoàn cảnh khó khăn cùng làm giàu và giảm nghèo bền vững.

6. gương mẫu chấp hành tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Tích cực tham gia các phong trào thi đua do Hội Nông dân phát động.

Điều 4. Tổ chức phong trào thi đua

1. Căn cứ vào kế hoạch tổ chức thực hiện các phong trào thi đua yêu nước của tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã phát động phong trào thi đua tại địa phương. Đồng thời hàng năm xây dựng kế hoạch tổ chức Phong trào thi đua, triển khai và kiểm tra việc triển khai thực hiện tại địa phương, đơn vị.

2. Tuyên truyền về nội dung, ý nghĩa của Phong trào thi đua, phát huy tính chủ động, tích cực, trách nhiệm, tự giác của tập thể, hộ nông dân tham gia thi đua.

3. Xây dựng tiêu chí đánh giá, chấm điểm thi đua; tổ chức đánh giá, phân loại, kết quả thi đua hàng năm và giai đoạn đối với các tập thể, hộ nông dân thuộc phạm vi quản lý.

4. Công tác sơ kết, tổng kết, đánh giá phong trào thi đua, bình xét thi đua, biểu dương và khen thưởng điển hình tiên tiến xuất sắc được tổ chức theo thời gian như sau:

a) Cấp xã: Tổ chức hàng năm.

b) Cấp huyện, cấp tỉnh: 5 năm tổ chức 2 lần (sơ kết tổ chức vào năm 2025, tổng kết năm 2028).

Điều 5. Hình thức, cơ cấu, số lượng khen thưởng

1. Hình thức khen thưởng

a) Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Giấy khen của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

2. Cơ cấu, số lượng khen thưởng

a) Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng dịp sơ kết

Đối với tập thể: 10 Bằng khen.

Đối với hộ nông dân: 90 Bằng khen.

b) Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng dịp tổng kết

Đối với tập thể: 20 Bằng khen.

Đối với hộ nông dân: 130 Bằng khen.

c) Giấy khen: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, Thủ trưởng cơ quan đơn vị căn cứ vào kết quả thực hiện Phong trào thi đua để xem xét, quy định số lượng tặng Giấy khen cho các tập thể, hộ nông dân theo thẩm quyền.

Điều 6. Tiêu chuẩn khen thưởng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

Gương mẫu chấp hành tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và Điều lệ, Nghị quyết của Hội Nông dân Việt Nam; tích cực tham gia các phong trào thi đua do Hội phát động, có thành tích xuất sắc trong chỉ đạo, tuyên truyền, tham mưu triển khai, tổ chức thực hiện Phong trào được bình xét trong phong trào thi đua “Nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi”, tạo sức lan tỏa trong đời sống hội viên, nông dân.

1. Đối với tập thể hội nông dân các cấp

a) Chi hội nông dân: Mỗi năm có trên 80% trở lên số hộ nông dân tham gia thi đua, trong đó có 70% số hộ tham gia thi đua trở lên đạt danh hiệu “Hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi các cấp”. Tổ chức tốt Phong trào thi đua, đoàn kết giúp nhau phát triển kinh tế và giải quyết việc làm, cơ sở không còn hộ nghèo. Hằng năm, có từ 30% trở lên số hộ nông dân đạt danh hiệu “Hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi cấp huyện” và có từ 10% trở lên số hộ nông dân đạt danh hiệu “Hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi cấp tỉnh” trên tổng số hộ nông dân tham gia thi đua.

Hội nông dân cấp cấp xã: Mỗi năm có 75% trở lên số hộ nông dân tham gia thi đua, trong đó có 60% số hộ tham gia thi đua trở lên đạt danh hiệu “Hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi các cấp”. Tổ chức tốt Phong trào thi đua, đoàn kết giúp nhau phát triển kinh tế và giải quyết việc làm. Hằng năm, có từ 30% trở lên số hộ nông dân đạt danh hiệu “Hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi cấp huyện” và có từ 10% trở lên số hộ nông dân đạt danh hiệu “Hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi cấp tỉnh” trên tổng số hộ nông dân tham gia thi đua.

Hội Nông dân cấp huyện: Mỗi năm có 70% trở lên số hộ nông dân tham gia thi đua, trong đó có 50% số hộ tham gia thi đua trở lên đạt danh hiệu “Hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi các cấp”. Tổ chức tốt Phong trào thi đua, đoàn kết giúp nhau phát triển kinh tế và giải quyết việc làm. Hằng năm, có từ 30% trở lên số hộ nông dân đạt danh hiệu “Hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi cấp huyện” và có từ 10% trở lên số hộ nông dân đạt danh hiệu “Hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi cấp tỉnh” trên tổng số hộ nông dân tham gia thi đua.

b) Đối với tập thể có chức năng, nhiệm vụ trong chỉ đạo, tham mưu triển khai, tổ chức Phong trào thi đua: Có 02 năm trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc

nhiệm vụ, nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách pháp luật.

c) Đối với hộ nông dân

Có thành tích xuất sắc trong Phong trào thi đua. Áp dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật đạt hiệu quả cao trong sản xuất, kinh doanh và được phổ biến trong tỉnh.

Đạt danh hiệu “Hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi cấp tỉnh” từ 02 lần trở lên trong phong trào thi đua.

Giúp đỡ nhiều hộ nông dân và lao động tại địa phương phát triển kinh tế; giải quyết việc làm, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần.

Điều 7. Tiêu chuẩn Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị

Căn cứ tình hình thực tế, tiêu chuẩn Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị quy định tiêu chuẩn tặng Giấy khen cho các tập thể và hộ nông dân có nhiều thành tích trong Phong trào thi đua “Nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi” của địa phương, đơn vị mình.

Điều 8. Hồ sơ đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng

1. Thủ tục, hồ sơ đề nghị khen thưởng thực hiện theo quy định hiện hành và hướng dẫn của Hội Nông dân tỉnh, bảo đảm yêu cầu của công tác thẩm định và lưu trữ hồ sơ ở các cấp.

2. Thời gian gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng

a) Khen thưởng sơ kết: Vào dịp sơ kết phong trào thi đua giai đoạn 2023 - 2028.

b) Khen thưởng tổng kết: Vào dịp tổng kết phong trào thi đua giai đoạn 2023 - 2028.

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Hội Nông dân tỉnh là Cơ quan thường trực của Phong trào thi đua, có trách nhiệm:

a) Chủ trì phối hợp với Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh) tổ chức thực hiện Phong trào thi đua; hướng dẫn cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện tốt quy định này.

b) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Phong trào thi đua tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

c) Xây dựng tiêu chí đánh giá, chấm điểm thi đua hằng năm và giai đoạn trong phong trào thi đua.

d) Chủ trì phối hợp với cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương xây dựng và nhân rộng điển hình tiên tiến trong Phong trào thi đua.

đ) Tổ chức xét đề nghị khen thưởng theo giai đoạn sơ kết và tổng kết; tổng hợp, thẩm định hồ sơ, xác nhận vào báo cáo thành tích của các tập thể, hộ gia đình trước khi đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng.

e) Báo cáo kết quả 02 năm triển khai thực hiện Phong trào thi đua gửi về Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh) để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh vào tháng 9 năm 2025; tổng kết giai đoạn 2023 - 2028 vào tháng 9 năm 2028.

2. Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh) phối hợp cùng Hội Nông dân tỉnh hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai thực hiện Phong trào thi đua; thẩm định hồ sơ đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng theo quy định.

3. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tăng cường công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của Phong trào thi đua gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.

4. Thủ trưởng sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã có trách nhiệm triển khai thực hiện Quy định này.

5. Đài Phát thanh - Truyền hình Thái Nguyên, Báo Thái Nguyên, Trung tâm Thông tin tỉnh và các cơ quan báo chí, truyền thông trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm tổ chức tuyên truyền về nội dung, ý nghĩa, mô hình mới, cách làm sáng tạo, hiệu quả, điển hình tiên tiến trong Phong trào thi đua.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề cần trao đổi đề nghị các đơn vị kịp thời phản ánh về Cơ quan thường trực Phong trào thi đua và Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.